TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: 42/2019/QĐST-HNGĐ *P, ngày 05 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 245/ 2018/ HNGĐ ngày 17/12/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị M - Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 5, xã A, huyện N, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Đinh Công S - sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu 5, xã A, huyện N, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trịnh Thị M và anh Đinh Công S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Hai bên thỏa thuận giao cháu Đinh Thị Mỹ L sinh ngày 27/10/2001 và cháu Đinh Khánh N sinh ngày 13/3/2015 cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục.Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh S do anh S không yêu cầu.

Hai bên đều có quyền trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không đề nghị tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức: Không có.

- Về án phí chị Trịnh Thị M xin chịu cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HNGĐ sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0001047 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị M đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Trịnh Thị M 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã L;
- Lưu: HS- VP(8).

THẨM PHÁN

Phan Thị Thanh